TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN GIỜ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2021/QĐST-DS	*Cần Giờ, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Lê Thị Kim T1, sinh năm:1996

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện G, Thành phố H.

- Bị đơn: Đỗ Thị T2, sinh năm: 1981

Địa chỉ: ấp H, xã A, huyện G, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đỗ Thị T2 có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Kim T1 số tiền là 68.750.000 (Sáu mươi tám triệu bày trăm năm mươi nghìn) đồng. Phương thức trả nợ như sau:

+ Từ ngày 01 tháng 4 năm 2021, bà T2 phải trả cho bà T1 mỗi tháng là 2.000.000 (Hai triệu) đồng, trong thời gian 34 (Ba mươi tư) tháng; tháng thứ 35 bà T2 phải trả cho bà T1 số tiền là 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng; thời gian thực hiện việc trả nợ là vào ngày 30 hàng tháng; địa điểm thực hiện trả nợ là tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

+ Nếu bà T2 chậm trả số tiền trên theo thỏa thuận, thì kể từ ngày bà T1 có đơn yêu cầu thi hành án, bà T2 phải trả toàn bộ số tiền chậm trả và còn phải trả lãi cho bà T1 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm là 1.718.750 (Một triệu bảy trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi) đồng, bà Đỗ Thị T2 tự nguyện chịu nộp toàn bộ. Bà T1 không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà T1 số tiền 1.718.750 đồng theo biên lai số 07255 ngày 11/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G; - Chi cục THADS huyện G; - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Hồng Khanh